

KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG HỌC CHI TIẾT NHÁNH 2: “ LỚP 5A1 CHÚNG MÌNH”

Thời gian thực hiện: 1 tuần từ 15/9 đến 19/9/2025

Giáo viên thực hiện: Trần Thị Thu Huyền

Thứ 2 ngày 15 tháng 09 năm 2025

PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ

Dạy trẻ đọc thuộc bài thơ: Tình bạn

(Quyền 16: Quyền được bảo vệ để không bị bạo lực, bỏ rơi, bỏ mặc –MĐ bộ phận)

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU:

- Trẻ nhớ tên bài thơ, tên tác giả, thuộc thơ và hiểu nội dung bài thơ. Trẻ biết quyền được bảo vệ để không bị bạo lực, bỏ rơi, bỏ mặc.
- Rèn cho trẻ đọc thơ to, rõ ràng, biểu cảm, biết diễn đạt đủ ý, nói đủ câu khi trò chuyện đàm thoại cùng cô.
- Trẻ hứng thú tham gia các hoạt động cùng cô. Thông qua bài thơ trẻ biết quan tâm, giúp đỡ bạn bè

II. CHUẨN BỊ:

Tranh minh họa bài thơ: Tình bạn

III. TIẾN HÀNH:

*** Hoạt động 1. Ổn định tổ chức(Quyền 16: Quyền được bảo vệ để không bị bạo lực, bỏ rơi, bỏ mặc)**

- Cô và trẻ cùng hát bài “ Lớp chúng mình”
 - Bài hát nói về ai?
 - Các bạn trong lớp đối xử với nhau như thế nào?
 - Khi được các bạn quan tâm giúp đỡ các con cảm thấy như thế nào?
 - Nếu khi chơi chúng mình mà không đoàn kết thì sẽ như thế nào?
 - Vậy khi chơi với các bạn con phải làm gì?
- => Mỗi chúng ta đều có quyền được bảo vệ để không bị bạo lực và bỏ rơi, bỏ mặc. Chính vì vậy khi chơi với nhau chúng mình phải chơi đoàn kết không tranh giành đồ chơi của nhau.
- Cô dẫn dắt trẻ đến với bài thơ ” Tình bạn

HĐ2. Dạy trẻ đọc thơ: Tình bạn

- Cô giới thiệu tên bài thơ, tên tác giả
- Cô đọc lần 1 kết hợp cử chỉ, điệu bộ.
- Giảng nội dung bài thơ: Bài thơ nói về tình bạn yêu thương, lo lắng , chăm sóc của các bạn trong lớp với nhau.
- Giảng từ mới “ "Kết đoàn" là các bạn yêu thương, gắn bó, quan tâm giúp đỡ lẫn nhau.
- Cô đọc lần 2 kết hợp với tranh minh họa trên máy tính.
- Cả lớp đọc cùng cô 2 lần
- Thi đua tổ nhóm cá nhân đọc (Cô bao quát sửa sai cho trẻ)
- Cho trẻ đọc luân phiên giữa các tổ.
- Cô nhận xét chung tuyên dương trẻ.

*** Đàm thoại (Quyền 16: Quyền được bảo vệ để không bị bạo lực, bỏ rơi, bỏ mặc)**

- Chúng mình vừa đọc bài thơ gì?
 - Hôm nay lớp học vắng bạn nào?
 - Vì sao bạn thả lại vắng mặt?
 - Bạn nào đã phát hiện ra Thỏ nâu bị ốm?
 - Khi biết thả ốm Gấu đã nói gì với các bạn? Câu thơ nào thể hiện điều đó?
 - Gấu mua gì đi thăm bạn Thỏ?
 - Còn Mèo? Hươu? Nai thì mua gì đến thăm thả?
 - Nếu là con con sẽ mua gì tới thăm bạn thả?
 - Các bạn đều mong muốn cho Thỏ điều gì? Thể hiện qua những câu thơ nào?
 - Khi chơi với bạn các con phải như thế nào?
 - Nếu bạn bị ốm các con sẽ làm sao?
- => Cô khái quát giáo dục trẻ biết quan tâm, thương yêu và giúp đỡ bạn bè xung quanh mình. Vì ai cũng có quyền được bảo vệ để không bị bạo lực, bỏ rơi, hay bỏ mặc.
- Cho cả lớp đọc lại bài thơ 1-2 lần

IV. ĐÁNH GIÁ CUỐI NGÀY.

Thứ 3 ngày 16 tháng 09 năm 2025

PHÁT TRIỂN TÌNH CẢM – KĨ NĂNG XÃ HỘI
Dạy trẻ hợp tác vui chơi cùng bạn

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU:

- Trẻ biết hợp tác vui chơi cùng bạn, biết lợi ích của việc hợp tác khi chơi.
- Trẻ biết phối hợp lắng nghe, bày tỏ thái độ muốn hợp tác.
- Trẻ có mong muốn hợp tác với bạn khi chơi, biết thỏa thuận vai chơi và biết nhường nhịn nhau khi chơi.

II. CHUẨN BỊ:

- Đoạn phim các bạn đang chơi ở góc xây dựng, góc bán hàng, góc bác sĩ, chơi mèo đuổi chuột.
- Chuyện tranh động: “Nhỏ củ cải” trên máy vi tính.
- Bóng để trẻ chơi chuyển bóng và một số đồ dùng hỗ trợ cho giờ học.

III. TIẾN HÀNH:

*** Hoạt động 1: Ổn định tổ chức.**

- Cô cho trẻ nghe truyện “Nhỏ củ cải”. Hỏi trẻ:

- + Các con vừa nghe truyện gì?
 - + Có bao nhiêu người giúp ông lão nhô củ cải?
 - + Tại sao chỉ với một củ cải mà cần phải nhiều người nhô đến vậy?
 - + Nếu không có mọi người giúp đỡ thì việc nhô củ cải của ông lão sẽ như thế nào?
 - + Theo các con khi mình muốn làm một việc gì đó mà một mình không thể làm được thì các con cần phải làm gì?
- > Trong cuộc sống cần có sự nhường nhịn, hợp tác, đoàn kết giúp đỡ nhau thì công việc mới trở nên dễ dàng và đạt kết quả tốt hơn. Để xem điều đó có đúng không cô mời chúng mình cùng tham gia trò chơi “Chuyển bóng bằng bụng”.

*** Hoạt động 2: Dạy trẻ hợp tác vui chơi cùng bạn.**

- Cô giới thiệu tên trò chơi: “Chuyển bóng bằng bụng”.
 - Cách chơi, luật chơi: Chia làm 2 đội chơi. Nhiệm vụ của mỗi đội là hai bạn một sẽ chuyển bóng bằng bụng thật khéo léo sao cho bóng không rời ra, tay không được chạm vào bóng và đi đến đích. Thời gian là một bản nhạc, đội nào chuyển được nhiều bóng là đội đó chiến thắng.
 - Cô cho trẻ chơi và cùng kiểm tra kết quả. Hỏi trẻ:
 - + Khi tham gia trò chơi chúng mình cảm thấy như thế nào?
 - + Đội nào đã chuyển được nhiều bóng nhất? Vì sao?
 - + Đội nào chuyển được ít bóng nhất? Vì sao lại được ít bóng?
- > Cô khái quát: Sự hợp tác, đoàn kết không chỉ cần có trong công việc mà trong các giờ chơi, trò chơi chúng mình cũng rất cần đến sự hợp tác của các bạn giúp cho trò chơi thành công hơn và mang lại nhiều niềm vui hơn.
- Cho trẻ xem đoạn phim các bạn đang chơi ở góc xây dựng, bán hàng, bác sĩ, chơi trò chơi mèo đuổi chuột.

Hỏi trẻ:

- + Các bạn chơi những trò chơi gì?
- + Ở góc xây dựng các bạn chơi như thế nào?
- + Ở góc bán hàng, góc bác sĩ cần có sự hợp tác của những ai?
- + Ai có nhận xét gì về số lượng bạn chơi trong trò chơi “Mèo đuổi chuột”?
- + Trò chơi này cần có sự hợp tác của những ai?
- + Các bạn trong đoạn phim chơi với nhau như thế nào?
- + Nếu khi chơi các bạn không hợp tác, không biết phân vai chơi, tranh giành đồ chơi thì có chơi được cùng nhau không?

-> Cô khái quát: Khi chơi chúng mình phải biết hợp tác, biết thỏa thuận, phân vai, lắng nghe, nhường nhịn nhau.

- Con hãy kể tên những trò chơi cần có sự hợp tác của các bạn?

*** Hoạt động 3: Trò chơi củng cố:**

- Trò chơi 1: Kéo co

- Cô giới thiệu tên trò chơi.

- Cách chơi, luật chơi: Chia trẻ thành hai nhóm số lượng bằng nhau, tương đương sức nhau, xếp thành hai hàng dọc đối diện nhau. Mỗi nhóm chọn một cháu khỏe nhất đứng đầu hàng ở vạch chuẩn, cầm vào sợi dây thừng và các bạn khác cũng cầm vào dây. Khi có hiệu lệnh của cô thì tất cả kéo mạnh dây về phía mình. Nếu người đứng đầu hàng nhóm nào dẫm chân vào vạch chuẩn trước là thua cuộc.

+ Để thắng được đội bạn thì chúng mình phải làm gì? Chúng mình sẵn sàng chơi chưa?

- Cô tổ chức cho trẻ chơi. Nhận xét, động viên trẻ.

- Khi chơi trò chơi này các con cảm nhận được điều gì?

- Trò chơi 2: Đua thuyền trên cạn

- Cô giới thiệu tên trò chơi.

- Cách chơi, luật chơi: Trẻ ngồi thành 4 đội. bạn ngồi sau lấy chân cặp vòng qua bụng bạn ngồi trước thành 1 thuyền (hàng) và phải dùng tay để di chuyển một đoạn đường nhất định, đội nào di chuyển nhanh, về đích trước mà không bị đứt đuôi là đội đó chiến thắng.

- Cô tổ chức cho trẻ chơi (Động viên trẻ cùng cố gắng). Nhận xét kết quả chơi.

- Kết thúc.

IV. ĐÁNH GIÁ CUỐI NGÀY.

Thứ 4 ngày 17 tháng 09 năm 2025

PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT
Trèo qua ghế dài 1,5m x 30cm
TCVĐ: Nhảy tiếp sức

I. MỤC ĐÍCH - YÊU CẦU

- Trẻ biết tên vận động, biết kết hợp tay, chân, mắt để trèo qua ghế dài 1,5m x 30cm;
- Phát triển cơ thể, sức dẻo dai, khéo léo khi trẻ trèo qua ghế dài cũng như qua trò chơi nhảy tiếp sức;
- Trẻ tích cực, hứng thú, nhanh nhẹn, có nề nếp tham gia các hoạt động.

II. CHUẨN BỊ:

- Sàn tập sạch sẽ, rộng, bằng phẳng. Ghế dài, gậy thể dục.
- Một số đồ dùng hỗ trợ tiết học.

III. TIẾN HÀNH

*** Hoạt động 1: Khởi động**

- Chúng mình đang học chủ đề gì?
- Cô mời trẻ cùng đi thăm quan trường cùng cô.
- Cô cho trẻ cùng khởi động đi với các kiểu đi: Đi kiễng chân, đi bằng gót chân, đi khom, chạy nhanh, chạy chậm,... về đội hình 4 hàng.

*** Hoạt động 2: Trọng động**

a. Bài tập PTC:

- Trẻ tập bài tập phát triển chung kết hợp với bài: “Trường chúng cháu là trường mầm non” (Mỗi ĐT tập 2 lần x 8 nhịp).
 - + Tay 1: Hai tay ra trước, gập trước ngực.
 - + Bụng 1: Đứng cúi gập người về phía trước, tay chạm ngón chân.
 - + Chân 1: Ngồi xổm đứng lên liên tục.
 - + Bật 1: Bật tiến về phía trước.

- ĐTNM: Động tác chân (tập 2 lần x 8 nhịp).

b. VĐCB: Trèo qua ghế dài

- Cho trẻ đứng thành 2 hàng ngang quay mặt vào nhau. Cô giới thiệu đồ dùng.

- Cho trẻ nói ý tưởng có thể tập được những bài tập gì?

- Cô cùng trẻ thống nhất vận động.

- Cho 1 trẻ lên thực hiện - Nhận xét.

- Cô làm mẫu lần 1.

- Cô làm mẫu lần 2 kết hợp phân tích:

+ TTCB: đứng vạch xuất phát (Vạch xuất phát cách ghế 2-3m)

+ TH: Đi tới sát ghế, 2 tay ôm ghế, sát người xuống mặt ghế, vắt một chân qua ghế sau đó đưa chân kia sang theo rồi đứng dậy, chạy về chỗ của mình.

* **Trẻ thực hiện:** Trẻ lần lượt ở 2 hàng lên thực hiện (Cô chú ý bao quát, sửa sai, động viên trẻ kịp thời).

+ Lần 2: Trẻ 2 hàng lên thực hiện dưới hình thức thi đua xem tổ nào có nhiều bạn tập đúng và nhanh nhất (Cô chú ý bao quát, sửa sai, động viên trẻ kịp thời).

- Nhận xét, tuyên dương.

- Cùng cố lại: Hỏi trẻ tên vận động;

- Cho 2 trẻ lên tập lại.

c. TCVD: Nhảy tiếp sức

- Cô giới thiệu tên trò chơi.

- Cách chơi: Cho mỗi tổ thành 2 nhóm xếp thành hàng đứng 2 bên vạch xuất phát mỗi trẻ đầu hàng bên trái cầm 1 cây gậy nhỏ. Khi có hiệu lệnh của cô, trẻ cầm gậy ở hàng bên trái nhảy nhanh sang trao gậy cho bạn đầu hàng bên phải, sau đó chạy xuống xếp cuối hàng bên phải. Trẻ nhận được gậy nhanh chóng nhảy sang đưa cho bạn số 2 của hàng bên trái rồi chạy xếp cuối hàng cứ tiếp tục như thế cho đến hết hàng. Đội nào xong trước hàng ngũ ngay ngắn đội đó chiến thắng.

- Cô tổ chức cho trẻ chơi 2 - 3 lần. Nhận xét, động viên, khen ngợi trẻ.

* **Hoạt động 3: Hồi tĩnh:**

- Cô cho trẻ đi lại nhẹ nhàng 1-2 vòng quanh lớp.

IV. ĐÁNH GIÁ CUỐI NGÀY.

Thứ 5 ngày 18 tháng 09 năm 2025

PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ

Đề tài: Làm quen chữ cái: o, ô, ơ

I. MỤC ĐÍCH - YÊU CẦU

- Trẻ nhận biết và phát âm đúng chữ cái o, ô, ơ trong từ trọn vẹn. Biết phân biệt sự giống và khác nhau của chữ cái o, ô, ơ qua đặc điểm cấu tạo của nét chữ.
- Rèn luyện ghi nhớ có chủ định. Rèn luyện và phát triển ngôn ngữ cho trẻ, biết trả lời câu hỏi của cô và nêu ra ý tưởng của mình. Rèn kỹ năng quan sát so sánh cho trẻ.
- Trẻ tích cực tham gia vào các hoạt động

II. CHUẨN BỊ:

- Tranh về một số công việc của cô giáo, bên dưới có từ: cô bế bé vào lớp.
- Các thẻ chữ cái cho cô và trẻ.
- Rổ chữ cái có các chữ cái o, ô, ơ. xốp vụn

III. TIẾN HÀNH

*** Hoạt động 1: Trò chuyện cùng bé**

- Cô cùng trẻ trò chuyện về công việc của cô giáo ở lớp.
- Yêu cầu trẻ tìm và chọn tranh về HĐ của cô giáo khi ở lớp học.
- Cho trẻ đoán từ bên dưới tranh - đọc từ: “cô bế bé vào lớp” (2-3 lần).
- Cô ghép từ giống với từ bên dưới tranh.

- Cô cho trẻ nhận xét và đọc từ “cô bé vào lớp” 2-3 lần.

*** Hoạt động 2: Làm quen với nhóm chữ o,ơ,ô**

- Cô giới thiệu tên, đặc điểm cấu tạo chữ o:

+ Cho cả lớp đọc, tổ, nhóm, cá nhân đọc.

+ Cho trẻ viết nét chữ o trên không.

+ Cô giới thiệu các kiểu chữ o. Cho trẻ đọc

- Cô giới thiệu tên, đặc điểm cấu tạo chữ ơ:

+ Cho cả lớp đọc 2-3 lần, tổ nhóm, cá nhân đọc.

+ Cho trẻ viết nét chữ ơ trên không.

+ Cô giới thiệu các kiểu chữ ơ.

** Trò chơi chống mồi: Lau nhà giúp cô.*

- Cô giới thiệu tên, đặc điểm cấu tạo chữ ô

+ Cho cả lớp đọc 2-3 lần, tổ nhóm, cá nhân đọc.

+ Cho trẻ viết nét chữ ô trên không.

+ Cô giới thiệu các kiểu chữ ô.

- Các con vừa được học chữ cái gì?

** Chơi TC: Chữ gì biến mất, chữ gì xuất hiện.*

** So sánh chữ o,ơ,ô. Điểm giống nhau và khác nhau.*

- Cô thưởng cho mỗi trẻ một rổ chữ cái.

*** Hoạt động 3: Bé vui chơi cùng chữ cái o, ô, ơ.**

** TC1: Nhặt thẻ chữ theo yêu cầu của cô*

- Cô giới thiệu tên trò chơi.

- Cách chơi: Cô đọc tên (hoặc đặc điểm) của chữ cái nào thì trẻ cầm thẻ chữ cái đó giơ lên và đọc to chữ đó.

- Cho trẻ chơi 3-4 lần. Nhận xét, động viên, khen ngợi trẻ.

** TC2: Thi xếp chữ*

- Cô giới thiệu tên trò chơi.

- Cách chơi: Yêu cầu trẻ về 5 nhóm và xếp chữ o, ô, ơ bằng xốp vụn nhóm nào xếp nhanh, xếp đẹp nhóm đó chiến thắng.

- Cô cho trẻ về 5 nhóm làm và kiểm tra kết quả. Cô nhận xét động viên trẻ kịp thời. Kết thúc giờ học

IV. ĐÁNH GIÁ CUỐI NGÀY.

Thứ 6 ngày 19 tháng 09 năm 2025

PHÁT TRIỂN THẨM MỸ

Gấp ví hai ngăn (M)

I. MỤC ĐÍCH - YÊU CẦU

- Trẻ biết gấp tờ giấy hình chữ nhật thành ví 2 ngăn.
- Rèn cho trẻ các kỹ năng gấp, gập, miết, tạo thành ví 2 ngăn.
- Yêu thích và cảm nhận sản phẩm của mình làm ra và của các bạn trong lớp. Trẻ tích cực, hứng thú tham gia các hoạt động.

II. CHUẨN BỊ:

- Mô hình cửa hàng để trưng bày sản phẩm
- Ví hai ngăn gấp mẫu của cô (ví có dây đeo, không dây,...)
- Giấy hình chữ nhật đủ cho trẻ gấp

III. TIẾN HÀNH

* Hoạt động 1: Quan sát mẫu và đàm thoại.

- Cô cùng trẻ hát: “Lớp chúng mình”
- + Chúng mình vừa hát bài gì? Bài hát nói về điều gì?

- Cô khái quát, giáo dục trẻ sau đó dẫn dắt và giới thiệu mẫu.
- Cô cho trẻ quan sát những chiếc ví 2 ngăn gấp bằng giấy và đàm thoại:
 - + Ai có nhận xét gì về chiếc ví này?
 - + Chúng mình thấy chiếc ví này có hình dáng như thế nào?
 - + Được làm bằng nguyên vật liệu gì?
 - + Ví có màu gì?
 - + Có bạn nào biết cách gấp chiếc ví này không?

*** Cô làm mẫu:**

- Cô gấp mẫu, vừa gấp vừa nói cách gấp: Cô gấp đôi tờ giấy hình chữ nhật theo chiều dọc, miết nhẹ rồi mở ra lấy nếp gấp giữa; Tiếp theo cô gấp 2 cạnh trên và dưới của hình chữ nhật vào nếp gấp giữa. Tiếp tục lật mặt sau theo chiều ngang giấy và gấp hai phần ngoài vào sao cho cân đối ví. Cuối cùng cô gấp đôi theo đường dấu giữa tạo thành cái ví.
- Để chiếc ví đẹp hơn thì chúng mình cần phải làm gì? (Vẽ thêm hoa văn hoặc trang trí thêm dây đeo,...)
- Hỏi ý tưởng của trẻ:
 - + Con sẽ gấp gì? Gấp như thế nào?
 - Cô cùng trẻ nói lại cách gấp.

*** Hoạt động 2: Trẻ thực hiện**

- Cho trẻ đi lấy đồ dùng về nhóm thực hiện
- Trẻ thực hiện. (Cô động viên, giúp đỡ những trẻ còn lúng túng. Khuyến khích, khen để trẻ sáng tạo).

*** Hoạt động 3: Trưng bày sản phẩm và nhận xét**

- Cho trẻ trưng bày sản phẩm chung và cho trẻ quan sát, nhận xét:
 - + Các con có thấy những chiếc ví như thế nào?
 - + Con thích chiếc ví nào nhất? Vì sao con thích?
 - + Cho trẻ đặt tên chiếc ví trẻ vừa gấp được.
- Cô nhận xét buổi học và tuyên dương các sản phẩm của các bé.

IV. ĐÁNH GIÁ CUỐI NGÀY.

NGƯỜI DUYỆT

NGƯỜI SOẠN

TÀI LIỆU ĐÃ BAN HÀNH
Được tải về từ hệ thống edoc.smas.edu.vn lúc 22:13 14/09/2025
bởi Trần Thị Thu Huyền (31313303_huyenitt) – Trường Mầm non Hùng Thắng